

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 999 /BVT-KHTH

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 06 năm 2021

V/v đề nghị thẩm định giá linh kiện
sửa chữa máy Xquang Ysio hãng sản
xuất Siemens và linh kiện sửa chữa
máy sửa chữa máy tán sỏi Calculase II
hãng sản xuất Karl Storz

Kính gửi: Quý Công ty

1. Tên đơn vị đề nghị thẩm định giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

- Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

- Điện thoại: 0203.3825489 / 0203.3821360

- Fax: 0203.3625256

- Mã số thuế: 5700391598

2. Tài sản đề nghị thẩm định giá:

Linh kiện sửa chữa máy Xquang Ysio hãng sản xuất Siemens và linh kiện
sửa chữa máy tán sỏi Calculase II hãng sản xuất Karl Storz (*Phụ lục chi tiết
kèm theo*).

3. Mục đích thẩm định giá: Mua sắm theo quy định hiện hành của Pháp
luật.

4. Thời điểm thẩm định giá: Tháng 6 năm 2021

Đơn vị Quan tâm gửi báo giá thẩm định bản cứng về Phòng Kế hoạch tổng hợp
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh (Địa chỉ: phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng,
thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh) trước 08h00 ngày 11/06/2021.

Chúng tôi sẽ thanh toán theo quy định thu phí của công ty bằng chuyển khoản
tới quý công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu BV, KHTH.

GIÁM ĐỐC



Trịnh Văn Mạnh

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo đề nghị thẩm định giá số 999 /BVT-KHTH ngày 7 /06/2021)

STT	Tên linh kiện, vật tư	Cấu hình tối thiểu sử dụng tham khảo lập dự toán				Số lượng	Đơn vị tính
		Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Danh mục linh kiện tối thiểu		
1	Linh kiện sửa chữa máy X quang Ysio hãng sản xuất Siemens						
	Bóng phát tia X	OPTITOP 150/40/80 HC-100	Siemens	Trung Quốc	Chi tiết tại phụ lục 2	01	Chiếc
2	Linh kiện sửa chữa máy sửa chữa máy tán sỏi Calculase II hãng sản xuất Karl Storz						
2.1	Bộ nhận điện dây tán sỏi	ET42- 2005867	Karl Storz	Đức	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ gá dây tán sỏi: chất liệu hợp kim đúc dạng khối hình kim tự tháp - 02 chuyển mạch mini (dạng tiếp điểm thường đóng) - Mạch nhận và biến đổi tín hiệu tương tự số ADC - Bộ căn chỉnh độ hội tụ tia Laser 	01	Bộ
2.2	Hệ thống quang học gương phản xạ (Gương HR và TR)	ET42- 2004672	Karl Storz	Đức	<ul style="list-style-type: none"> - Dung sai kích thước nền tảng +0.0, -0.1 mm - Biến dạng bề mặt sóng nền <math>\lambda / 8</math> (<math>\lambda / 4</math> đối với các bề mặt cong) - Lượng bề mặt 20-10 S-D (40-20 S-D cho các bề mặt cong) - Lớp phủ dính và độ bền trên mỗi MIL-C-875A - Xóa khẩu độ > 90% đường kính - Độ phản xạ đo được $R > 99,5\% @ 0^\circ$, $R > 99,8\%$ và $R_p > 99,7\% @ 45^\circ$ - Ngưỡng sát thương laser <math>< 5-7 J / cm^2</math> cho xung 10 ns @ 1064nm 	01	Bộ
2.3	Bóng đèn phát Laser	ET42- 2004326	Karl Storz	Đức	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước bóng đèn: đường kính 7mm, dài 205mm - Điện áp hoạt động: 68,5V $\pm 1V$ 	01	Chiếc

STT	Tên linh	Cấu hình tối thiểu sử dụng tham khảo lập dự toán			Số	Đơn vị
					- Dòng 20A ±0.5A - Số lần phát xung: 1000000 lần	

Thông tin bảo hành: Bảo hành trong vòng tối thiểu 06 tháng kể từ ngày hai bên hoàn thành thủ tục bàn giao nghiệm thu đưa trang thiết bị vào sử dụng.

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo đề nghị thẩm định giá số 999 /BVT-KHTH ngày 07/06/2021)

Dòng phát tia cao nhất (IEC 60613)	150kV	
Tiêu điểm (IEC 60336)	0.6	1.0
Công suất danh nghĩa Anode(IEC 60613:1989) (Công suất tham khảo nhiệt Anode =300W)	40kW	80kW
Công suất danh nghĩa Anode (IEC 60613:1989) (Công suất tham khảo nhiệt Anode =0W)	52kW	103kW
Công suất anode phát tia (IEC 60613:2010)	47kW	85kW
Góc quang học Anode (IEC 60788)	12 ⁰	
Tốc độ tản nhiệt Anode	120,000J/phút (170,000 HU/phút)	
Dung lượng trữ nhiệt Anode	580,000J (820,000 HU)	
Dung lượng trữ nhiệt cao nhất của than bóng	1,800,000J(2,530,000 HU)	
Mô tơ Anode	150/180 Hz (9,000 to 10,800 rpm)	
Rò rỉ bức xạ (IEC 60601-1-1) (tại 150kV và khoảng cách 1m)	<-0.8m Gy/h (450 W)	
Tổng bộ lọc (IEC 60601-1-3)	>=2.5 mm Al/80 kV	

